

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị ban hành cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ về làm việc  
tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017 - 2020**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, phân đầu đưa ngành Y tế Thanh Hóa trở thành ngành dịch vụ mũi nhọn, xây dựng Thanh Hóa trở thành trung tâm khám, chữa bệnh chất lượng cao của khu vực; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020 với các nội dung chính sau:

### **I. Sự cần thiết**

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển chung của ngành y tế cả nước; Y tế Thanh Hóa đã có những đột phá, sáng tạo trong phát triển dịch vụ y tế trên địa bàn và đạt được những kết quả quan trọng; nhiều kỹ thuật mới, chuyên sâu được ứng dụng và chuyển giao thành công trong khám chữa bệnh, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Toàn ngành Y tế Thanh Hóa hiện nay có 10.528 viên chức, người lao động, trong đó: Tiến sĩ Y học: 06, Bác sĩ chuyên khoa cấp II: 110, Thạc sĩ Y học: 159, Bác sĩ chuyên khoa cấp I: 572, Bác sĩ đa khoa: 1.522, Dược sĩ chuyên khoa cấp II: 03, Thạc sĩ Dược học: 02, Dược sĩ chuyên khoa cấp I: 34, Dược sĩ Đại học: 89, Dược sĩ Cao đẳng: 07, Dược sĩ Trung cấp: 350; Đại học Y khác (Điều dưỡng, kỹ thuật y...): 524, Cao đẳng, trung cấp y: 6.126; viên chức, người lao động không thuộc chuyên ngành y, dược: 1.024.

Tuy nhiên, đội ngũ bác sĩ trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều bất cập: tỷ lệ bác sĩ/vạn dân đạt thấp (6,9 bác sĩ/vạn dân), so với bình quân chung của cả nước (8 bác sĩ/vạn dân); bác sĩ đầu ngành còn thiếu; số lượng bác sĩ tốt nghiệp hệ chính quy chiếm tỷ lệ thấp (37%); phân bố bác sĩ giữa các tuyến, các khu vực, vùng - miền chưa phù hợp; chủ yếu tập trung ở các bệnh viện tuyến tỉnh, các cơ sở khám chữa bệnh; khu vực thành phố, các huyện đồng bằng; thiếu bác sĩ ở tuyến xã, các cơ sở y tế dự phòng, cơ sở y tế khu vực miền núi.

Theo thống kê, số lượng bác sĩ chính quy các cơ sở y tế trong tỉnh tuyển dụng còn hạn chế, trong 05 năm (2011 - 2015), toàn tỉnh chỉ tuyển dụng được 487 bác sĩ, trong đó: loại giỏi: 13/487 bác sĩ chiếm 2,7%, loại khá: 245/487 bác

sĩ chiếm 50,3%, loại trung bình khá: 218/487 bác sĩ chiếm 44,7%, loại trung bình: 11/487 bác sĩ chiếm 2,3%. Trong đó:

- Bệnh viện tuyến tỉnh tuyển dụng được 280 bác sĩ (chiếm 57,5%); trong đó: giỏi 09, khá 155, trung bình khá 114, trung bình 02;

- Bệnh viện tuyến huyện tuyển dụng được 178 bác sĩ (chiếm 36,6%); trong đó: giỏi 03, khá 73, trung bình khá 93, trung bình 09;

- Trung tâm y tế tuyến tỉnh tuyển dụng được 10 bác sĩ (chiếm 2,1%), trong đó: khá 08, trung bình khá 02;

- Trung tâm y tế tuyến huyện tuyển dụng được 19 bác sĩ (chiếm 3,9%); trong đó giỏi 01, khá 09, trung bình khá 09.

- Có 18 đơn vị và 100% trạm y tế xã không tuyển dụng được bác sĩ.

Trong khi đó nguồn bác sĩ chính quy là người Thanh Hóa tốt nghiệp các trường Đại học Y, Dược trong nước khá dồi dào. Theo kết quả thống kê tại 06 trường Đại học Y - Dược (Hà Nội, Thái Bình, Hải Phòng, Thái Nguyên, Huế và Học viện Quân y), trong 2 năm (2015 và 2016), có 634 bác sĩ người Thanh Hóa tốt nghiệp hệ chính quy (hệ 6 năm), trong đó, chỉ có 165 bác sĩ (chiếm 26%) về tỉnh liên hệ công tác (chủ yếu liên hệ công tác tại các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện, ít liên hệ công tác tại các trung tâm y tế và không liên hệ công tác tại các trạm y tế tuyến xã); số còn lại liên hệ công tác tại các tỉnh ngoài. Nguyên nhân chủ yếu do các tỉnh khác đã có cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ.

Để khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên, phần đầu ngành Y tế Thanh Hóa trở thành ngành dịch vụ mũi nhọn, thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Thanh Hóa trở thành trung tâm khám chữa bệnh chất lượng cao của khu vực, việc xây dựng cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020 là thực sự cần thiết và cấp bách.

## **II. Căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn**

### **1. Căn cứ pháp lý**

- Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước;

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

### **2. Cơ sở thực tiễn**

Qua nghiên cứu, tìm hiểu cơ chế chính sách thu hút bác sĩ ở một số tỉnh như: Ninh Bình, Quảng Ninh, Nghệ An, Bình Định, Đồng Nai, Trà Vinh, Bình Thuận, Bình Dương, Quảng Nam, Phú Thọ, Yên Bái. Mức thu hút theo từng loại trình độ đào tạo, vị trí công tác; hỗ trợ một lần từ 20 triệu đến 300 triệu đồng/người.

### **III. Nội dung cơ chế, chính sách**

#### **1. Mục tiêu**

Tăng cường số lượng, chất lượng bác sĩ cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nhằm cơ cấu lại đội ngũ cán bộ y tế để thực hiện các kỹ thuật chuyên sâu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản ở tuyến cơ sở và các dịch vụ y tế chất lượng cao ở tuyến chuyên khoa; giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên.

#### **2. Các chỉ tiêu đến năm 2020**

- Đạt chỉ tiêu 10 bác sĩ/vạn dân.
- 100% số trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ.
- Đảm bảo cơ cấu bác sĩ theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước.
- Tỷ lệ bác sĩ chính quy chiếm trên 70% (bao gồm cả bác sĩ được tuyển theo cơ chế thu hút; bác sĩ tuyển dụng thông thường và tuyển dụng tại các cơ sở y tế ngoài công lập); bác sĩ có trình độ sau đại học chiếm trên 45% tổng số bác sĩ toàn tỉnh.
- Đến năm 2020 thu hút được khoảng 500 bác sĩ có trình độ đại học y khoa hệ chính quy (6 năm) trở lên.

#### **3. Đối tượng thu hút**

Là các bác sĩ đang công tác ở các tỉnh ngoài và các bác sĩ tốt nghiệp đại học y khoa có nguyện vọng về công tác tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; có trình độ chuyên môn và chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần thu hút; thuộc các đối tượng sau:

- a) Bác sĩ được phong học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư; độ tuổi dưới 55 tuổi đối với nam và dưới 50 tuổi đối với nữ;
- b) Bác sĩ có học vị Tiến sĩ, bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp II, Thạc sĩ y khoa, bác sĩ chuyên khoa cấp I; độ tuổi dưới 50 tuổi đối với nam và dưới 45 tuổi đối với nữ;
- c) Bác sĩ tốt nghiệp đại học y khoa.

Tất cả các đối tượng nêu trên phải là bác sĩ tốt nghiệp đại học y khoa hệ chính quy (6 năm) tại các trường: Đại học Y Hà Nội, Đại học Y dược Thái Bình, Đại học Y dược Thái Nguyên, Học viện Quân y, Đại học Y dược Hải Phòng, Đại học Y dược Huế, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh (trừ bác sĩ đào tạo theo địa chỉ, bác sĩ hệ cử tuyển đã có chính sách riêng) và bác sĩ tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo ở nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

#### **4. Điều kiện hỗ trợ**

- a) Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- b) Chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền;
- c) Tự nguyện cam kết làm việc tại vị trí cần thu hút từ 10 năm trở lên.

#### **5. Các chính sách hỗ trợ cụ thể**

5.1. Chính sách thu hút bác sĩ chất lượng cao về làm việc tại các cơ sở y tế trong tỉnh:

##### 5.1.1. Đối tượng và mức hỗ trợ:

###### a) Hỗ trợ một lần:

- Bác sĩ có học hàm giáo sư: 700 triệu đồng.
- Bác sĩ có học hàm phó giáo sư: 400 triệu đồng.
- Bác sĩ có học vị tiến sĩ: 300 triệu đồng.
- Bác sĩ chuyên khoa cấp II: 250 triệu đồng.
- Bác sĩ nội trú: 200 triệu đồng.
- Thạc sĩ y khoa: 150 triệu đồng.
- Bác sĩ chuyên khoa cấp I: 120 triệu đồng.
- Bác sĩ tốt nghiệp loại xuất sắc, loại giỏi tại các cơ sở đào tạo nêu trên: 100 triệu đồng.

b) Hỗ trợ hàng tháng tiền thuê nhà trong 02 năm đầu (trừ đối tượng theo Nghị định số 64/2009/NĐ-CP ngày 30/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, viên chức y tế công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) với mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương cơ sở/người/tháng; trả cùng với thời điểm trả tiền lương hàng tháng.

##### 5.1.2. Nguồn kinh phí hỗ trợ:

###### a) Đối với cơ sở y tế công lập:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% mức hỗ trợ một lần.
- Các cơ sở y tế công lập tự cân đối để hỗ trợ 30% mức hỗ trợ một lần và 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

###### b) Đối với các cơ sở y tế ngoài công lập:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ một lần bằng 50% mức hỗ trợ một lần như đối với bác sĩ chất lượng cao về làm việc tại các cơ sở y tế công lập trong tỉnh.
- Khuyến khích các cơ sở y tế ngoài công lập hỗ trợ tối thiểu 50% mức hỗ trợ một lần còn lại và 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

5.2. Chính sách thu hút bác sĩ cho Trung tâm Pháp y, các trung tâm y tế (hệ dự phòng), bệnh viện các huyện miền núi, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Phục hồi chức năng:

5.2.1. Đối tượng và mức hỗ trợ:

a) Đối tượng: Bác sĩ tốt nghiệp loại khá trở lên.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ một lần: 60 triệu đồng.

- Hỗ trợ hàng tháng để thuê nhà ở trong 02 năm đầu (trừ đối tượng theo Nghị định số 64/2009/NĐ-CP) với mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương cơ sở/người/tháng; trả cùng với thời điểm trả tiền lương hàng tháng.

5.2.2. Nguồn kinh phí hỗ trợ:

a) Đối với các Trung tâm y tế hệ dự phòng (đơn vị được ngân sách nhà nước đảm bảo 100% kinh phí hoạt động thường xuyên): Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% mức hỗ trợ một lần và 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

b) Đối với Trung tâm Pháp y, bệnh viện các huyện miền núi, bệnh viện Tâm thần, bệnh viện Phổi, bệnh viện Phục hồi chức năng:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% mức hỗ trợ một lần.

- Các cơ sở y tế công lập tự cân đối để hỗ trợ 30% mức hỗ trợ một lần và 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

5.3. Chính sách thu hút bác sĩ cho các trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh chưa có bác sĩ (trừ trạm y tế các thị trấn, các phường thuộc thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn)

5.3.1. Đối tượng và mức hỗ trợ:

a) Đối tượng: Bác sĩ đa khoa.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ một lần:

+ Thu hút bác sĩ cho các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi trong chương trình 135 của Chính phủ ở các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ (gọi tắt là xã 135 thuộc huyện 30a): 140 triệu đồng;

+ Thu hút bác sĩ cho các xã 135 còn lại: 110 triệu đồng;

+ Thu hút bác sĩ cho các xã còn lại: 70 triệu đồng.

- Hỗ trợ hàng tháng tiền thuê nhà trong 02 năm đầu (trừ đối tượng theo Nghị định số 64/2009/NĐ-CP) với mức hỗ trợ bằng 01 tháng lương cơ sở/người/tháng; trả cùng với thời điểm trả tiền lương hàng tháng.

5.3.2. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% mức hỗ trợ một lần và 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

## 6. Các hỗ trợ khác

a) Được ưu tiên tuyển dụng ngay bằng hình thức xét tuyển và được bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường và chuyên ngành được đào tạo.

b) Sau 02 năm công tác kể từ ngày được tuyển dụng, tiếp nhận, nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện đi học sau đại học thì được ưu tiên xem xét cử đi học và được hưởng các chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học theo quy định hiện hành của pháp luật và của tỉnh.

c) Được cơ quan, đơn vị tạo điều kiện môi trường làm việc thuận lợi để phát huy năng lực và sở trường công tác; được đưa vào quy hoạch và ưu tiên bổ nhiệm vào các chức vụ phù hợp khi đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

## 7. Trách nhiệm bồi thường kinh phí hỗ trợ

7.1. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút phải chịu trách nhiệm bồi thường gấp 02 lần kinh phí đã nhận (gồm kinh phí hỗ trợ một lần, kinh phí hỗ trợ thuê nhà) nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Không chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền;
- b) Liên tục 02 năm liền không hoàn thành nhiệm vụ;
- c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa hết thời gian cam kết làm việc tại tỉnh;
- d) Tự ý bỏ việc;
- e) Bị kỷ luật thôi việc.

7.2. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút do khách quan không làm việc đủ thời gian đã cam kết và được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý cho chấm dứt hợp đồng lao động, phải có trách nhiệm bồi hoàn kinh phí với mức tương ứng được tính như sau:

$$\text{Mức kinh phí hoàn trả} = \frac{\text{Tổng các mức hỗ trợ đã nhận}}{\text{Số tháng cam kết làm việc}} \times \text{Số tháng chưa làm việc theo cam kết}$$

## VI. Hồ sơ và trình tự, thủ tục

### 1. Hồ sơ

- Hồ sơ xét tuyển viên chức theo quy định của Bộ Nội vụ;
- Bản cam kết tự nguyện làm việc tại vị trí cần thu hút trong các cơ sở y tế trên địa bàn Thanh Hóa.

## **2. Trình tự, thủ tục**

Hàng năm, các cơ sở y tế đề xuất nhu cầu bác sĩ cần thu hút theo từng vị trí việc làm; Sở Y tế tổng hợp và thông báo trên trang thông tin điện tử (website) của ngành và các phương tiện thông tin đại chúng khác

2.1. Đối với bác sĩ chất lượng cao: Tổ chức tiếp nhận ngay nếu chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần thu hút; trường hợp số người đăng ký nhiều hơn số lượng ở vị trí cần thu hút thì tổ chức xét tuyển đặc cách theo Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

2.2. Đối với các trường hợp còn lại: Tổ chức tuyển dụng mỗi quý 1 lần theo hình thức xét tuyển đặc cách và xét tuyển; nhận hồ sơ vào tháng đầu của quý.

a) Nộp hồ sơ:

- Tiếp nhận hồ sơ tại các cơ sở y tế theo thông báo của Sở Y tế;
- Các cơ sở y tế tổng hợp danh sách, báo cáo Sở Y tế.

b) Xét duyệt hồ sơ:

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của các cơ sở y tế; Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức xét duyệt hồ sơ, trình UBND tỉnh. Nếu số người đăng ký nhiều hơn số lượng ở vị trí cần tuyển thì tổ chức xét tuyển đặc cách và xét tuyển.

c) Quyết định hỗ trợ: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề xuất của Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định hỗ trợ.

e) Tiếp nhận viên chức: Chậm nhất trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Y tế thông báo để các cơ sở y tế thực hiện quy trình tiếp nhận viên chức và ký cam kết tự nguyện làm việc theo quy định.

## **IV. Nhu cầu bác sĩ cần thu hút và kinh phí thực hiện**

### **1. Nhu cầu bác sĩ cần thu hút**

Trên cơ sở biên chế hiện có và nhu cầu thực tế, số lượng bác sĩ thuộc đối tượng phải thu hút trong 04 năm dự kiến khoảng 500 người (chiếm 30% số bác sĩ thiếu), chi tiết như sau:

a) Nhu cầu thu hút bác sĩ chất lượng cao về làm việc tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh: 25 người.

b) Nhu cầu thu hút bác sĩ tốt nghiệp loại khá trở lên về làm việc tại các trung tâm y tế (hệ dự phòng): 173 người;

c) Nhu cầu thu hút bác sĩ tốt nghiệp loại khá trở lên về làm việc tại Trung tâm Pháp y, các bệnh viện huyện khu vực miền núi, bệnh viện Tâm thần, bệnh viện Phôi, bệnh viện Phục hồi chức năng: 217 người;

d) Nhu cầu thu hút bác sĩ đa khoa về làm việc tại các trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh chưa có bác sĩ (trừ các thị trấn, các phường thuộc thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn và các phường thuộc các thị xã): 85 người.

## **2. Dự kiến nhu cầu kinh phí hỗ trợ**

a) Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách dự kiến khoảng 53.500 triệu đồng.

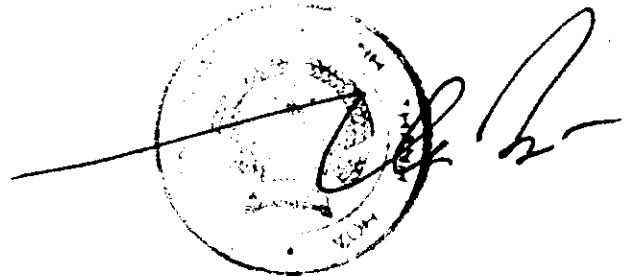
b) Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh cấp từ nguồn sự nghiệp y tế trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm và nguồn kinh phí tự cân đối của các cơ sở y tế trong và ngoài công lập.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Xứng**